

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2009/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 04 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 119/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về Tổ chức và hoạt động của Kiểm lâm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2007/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 27 tháng 3 năm 2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ Hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kiểm lâm địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2808/2003/QĐ-UB ngày 02 tháng 12 năm 2003 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi cục Kiểm lâm và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2009/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh)

Chương I**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 1. Vị trí và chức năng**

Chi cục Kiểm lâm là tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức biên chế và công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Kiểm lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng. Kinh phí hoạt động của Chi cục do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền về bảo vệ rừng và bảo đảm chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng ở địa phương

a) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về bảo vệ rừng quản lý lâm sản trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm về bảo vệ rừng, quản lý lâm sản; phương án, dự án phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, khai thác và sử dụng lâm sản, phòng cháy, chữa cháy rừng ở địa phương;

c) Huy động các đơn vị vũ trang; huy động lực lượng, phương tiện khác của các đơn vị, cá nhân đóng trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, ứng cứu những vụ cháy rừng và những vụ phá rừng nghiêm trọng trong những tình huống cần thiết và cấp bách;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn quy trình, quy phạm, chế độ, chính sách sau khi được ban hành; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về bảo vệ rừng, quản lý lâm sản ở địa phương;

đ) Đề xuất với cấp có thẩm quyền quyết định những chủ trương, biện pháp cần thiết thực hiện pháp luật, chính sách chế độ bảo vệ rừng ở địa phương.

2. Tổ chức, chỉ đạo bảo vệ rừng ở địa phương

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp chống chặt, phá rừng trái phép và các hành vi trái pháp luật khác xâm hại đến rừng và đất lâm nghiệp;

b) Tổ chức dự báo nguy cơ cháy rừng; xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành, thống kê, kiểm kê rừng và đất lâm nghiệp; tham gia phòng, trừ sâu bệnh hại rừng; hướng dẫn công tác quy hoạch sản xuất nương rẫy;

c) Quản lý hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ trên địa bàn; trực tiếp tổ chức bảo vệ các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý;

d) Chỉ đạo, phối hợp hoạt động bảo vệ rừng đối với lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng kể cả lực lượng bảo vệ rừng của cộng đồng dân cư trên địa bàn.

3. Bảo đảm chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng ở địa phương.

a) Kiểm tra, hướng dẫn các cấp, các ngành trong việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn;

b) Chỉ đạo và tổ chức, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng trong lực lượng kiểm lâm địa phương và trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng (Quản lý khai thác và sử dụng lâm sản theo quy định của pháp luật);

c) Quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các hoạt động xử lý vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật;

d) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ rừng khi rừng bị xâm hại.

4. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng ở địa phương.

5. Xây dựng lực lượng và bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức kiểm lâm.

a) Quản lý, chỉ đạo hoạt động các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng ở địa phương;

c) Cấp phát, quản lý trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biên hiệu, cờ hiệu, thẻ kiểm lâm, vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị chuyên dùng của kiểm lâm địa phương; ấn chỉ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản.

6. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động của Kiểm lâm địa phương.

7. Quản lý tổ chức, cán bộ, biên chế, kinh phí, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật, thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức kiểm lâm địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ, chấp hành chế độ báo cáo thống kê theo hướng dẫn của Cục Kiểm lâm.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác về phát triển lâm nghiệp do UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân công.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Chi cục

1.1. Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng;

1.2. Chi cục trưởng là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục trong thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

1.3. Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục;

1.4. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức

2.1. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục, gồm 4 phòng:

- Phòng Tổng hợp;
- Phòng Quản lý bảo vệ rừng;
- Phòng Thanh tra- Pháp chế;
- Phòng Bảo tồn thiên nhiên.

2.2. Các đơn vị vực thuộc:

- Đội kiểm lâm cơ động;
- Hạt Kiểm lâm Hướng Hóa;
- Hạt Kiểm lâm Đakrông;
- Hạt Kiểm lâm Cam Lộ;
- Hạt Kiểm lâm Vĩnh Linh;
- Hạt Kiểm lâm Gio Linh;
- Hạt Kiểm lâm Triệu Phong;
- Hạt Kiểm lâm Hải Lăng;
- Hạt Kiểm lâm Bảo tồn thiên nhiên Đakrông;
- Hạt Kiểm lâm thành phố Đông Hà (Có quyết định thành lập riêng trên cơ sở Trạm Kiểm lâm Đông Hà);
- Hạt Kiểm lâm thị xã Quảng Trị (Có quyết định thành lập riêng);
- Trạm Bảo vệ rừng.

2.3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

- Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Đakrông;
- Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Bắc Hướng Hóa (Có quyết định thành lập riêng).

Các đơn vị quy định tại Điểm 2.2 (Trừ Trạm Bảo vệ rừng không có tài khoản riêng), Điểm 2.3 điều này có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động.

Điều 4. Biên chế

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất và đặc điểm, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định biên chế hành chính, sự nghiệp hàng năm của Chi cục;

2. Việc bố trí cán bộ, công chức viên chức của Chi cục phải căn cứ vào chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ bản quy định này và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc Chi cục đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

2. Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Cường